

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THÁI HÒA VIỆT NAM - 2012

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát:

- ◆ Tên giao dịch: Công ty cổ phần Tập đoàn Thái Hòa Việt Nam
- ◆ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0100367361 do Sở kế hoạch và đầu tư thành phố Hà Nội cấp, thay đổi lần 05 ngày 30/08/2010
- ◆ Vốn điều lệ: 577.499.950.000 đồng (Năm trăm năm mươi bảy tỷ bốn trăm chín mươi chín triệu chín trăm năm mươi ngàn đồng)
- ◆ Trụ sở chính: 352 Giải Phóng, Phương Liệt, Thanh Xuân, Hà Nội
- ◆ Điện thoại: (84 - 4) 3 574 0348
- ◆ Fax: (84 - 4) 38520507
- ◆ Website: www.thaihoacoffee.com
- ◆ Email: thaihoa@thaihoacoffee.com
- ◆ Mã chứng khoán: THV

2. Quá trình hình thành và phát triển

- Đầu tháng 3/1996: Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại Thái Hòa được thành lập, với chiến lược kinh doanh các sản phẩm nông nghiệp bền vững có chất lượng cao.
- Tháng 6/1997: xây dựng nhà máy chế biến cà phê xuất khẩu đầu tiên tại Hà Nội.
- Tháng 12/1998: xây dựng nhà máy chế biến cà phê sử dụng công nghệ chế biến ướt tại Nghệ An. Hiện nay là Công ty TNHH Thái Hòa Nghệ An.
- Tháng 10/1999: Xây dựng nhà máy chế biến ướt thứ hai tại Lâm Đồng, nay là Công ty TNHH Thái Hòa Lâm Đồng.
- Tháng 9/2000: Xây dựng nhà máy chế biến cà phê Liên Ninh. Với sự kiện này Thái Hòa trở thành nhà xuất khẩu số 1 Việt Nam về cà phê Arabica
- Tháng 8/2001: Xây dựng nhà máy chế biến cà phê ướt thứ ba tại Khe Sanh
- Tháng 3/2002: Mở chi nhánh công ty tại Tp.Hồ Chí Minh.
- Tháng 2/2003: Thành lập Chi nhánh Sơn La nay là Công ty cổ phần Cà phê Thái Hòa Sơn La.
- Tháng 2/2004: Nhà máy chế biến cà phê Lao Bảo – Quảng Trị được thành lập, nay là Công ty CP cà phê Thái Hòa Quảng Trị.
- Xây dựng nhà máy chế biến cà phê tại Đồng Nai

- Tháng 6/2006: Thành lập Công ty Thái Hòa Lào Việt
- Tháng 11/2006: Khánh thành nhà máy chế biến cà phê An Giang được giới chuyên môn đánh giá là lớn nhất Việt Nam và hiện đại nhất về công nghệ.
- Tháng 5/2007: Bắt đầu xây dựng tổ hợp 4 nhà máy chế biến cà phê tại Lâm Đồng với số vốn đầu tư ban đầu là 550 tỷ đồng.
- Tháng 12/2007: Chuyển đổi Công ty con là Công ty TNHH Xuất nhập khẩu Cà phê An Giang thành Công ty cổ phần Cà phê An Giang.
- Ngày 19/5/2008: Công ty chính thức hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần Tập đoàn Thái Hòa với quy mô vốn lên đến 350 tỷ đồng.
- 5/1/2009: Công ty thành viên đầu tiên lên niêm yết tại HNX là Công ty cổ phần Cà phê An Giang (mã CK:AGC)
- Năm 2009: Tập đoàn giao cho CTCP Cà phê An Giang mở chi nhánh và xây dựng nhà máy chế biến cà phê nhân xuất khẩu tại Trung tâm giao dịch cà phê Buôn Ma Thuột, công suất 45.000 tấn/năm, tổng vốn đầu tư giai đoạn 1 là 66 tỷ đồng. Cùng năm này, Tập đoàn cũng mua lại nhà máy chế biến thức ăn gia súc Sơn La để xây dựng tổ hợp chế biến gồm có nhà máy chế biến cà phê, nhà máy sản xuất thức ăn gia súc, nhà máy sản xuất phân vi sinh với tổng vốn đầu tư hơn 100 tỷ. Ngoài ra, Tập đoàn cũng xây dựng nhà máy chế biến cà phê tại Lào với công suất 15.000 tấn/năm để phục vụ cho dự án trồng cà phê tại Lào.
- Năm 2010: chuyển đổi chi nhánh CTCP cà phê An Giang thành CTCP Thái Hòa Buôn Ma Thuột và đầu tư giai đoạn 2 trị giá 100 tỷ đồng bằng vốn vay ưu đãi của chính phủ Brazil nâng công suất lên 153.000 tấn/năm.
- Năm 2010: Niêm yết thành công 55.000.000 cổ phiếu Công ty CP Tập đoàn Thái Hòa trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội
- Kế hoạch từ 2011 – 2015: tiến hành tăng vốn của Công ty mẹ.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

◆Ngành nghề kinh doanh: Đại lý mua, đại lý bán, ký gửi hàng hóa; Chế biến nông sản; Buôn bán hàng lương thực, thực phẩm; Mua bán máy móc, thiết bị, vật tư phục vụ sản xuất; Mua bán đồ dùng cá nhân và gia đình; Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng; Kinh doanh nhà ở; Xây dựng dân dụng, công nghiệp, trung tâm thương mại; Kinh doanh, cho thuê kho hàng, nhà xưởng; Trồng cây cà phê, cây lâu năm, trồng rừng; Đào tạo, dạy nghề: Trồng trọt, lâm sinh chế biến nông, lâm, thủy hải sản, cơ khí nông nghiệp, lái xe, quản lý trang trại; Trồng cây cao su; Chế biến lâm sản, mộc, gỗ; Sản xuất, chế biến thức ăn gia súc, gia cầm; Chăn nuôi gia súc, gia cầm, đại gia súc; Sản xuất phân bón các loại: phân vi sinh, NPK, chế phẩm từ chất

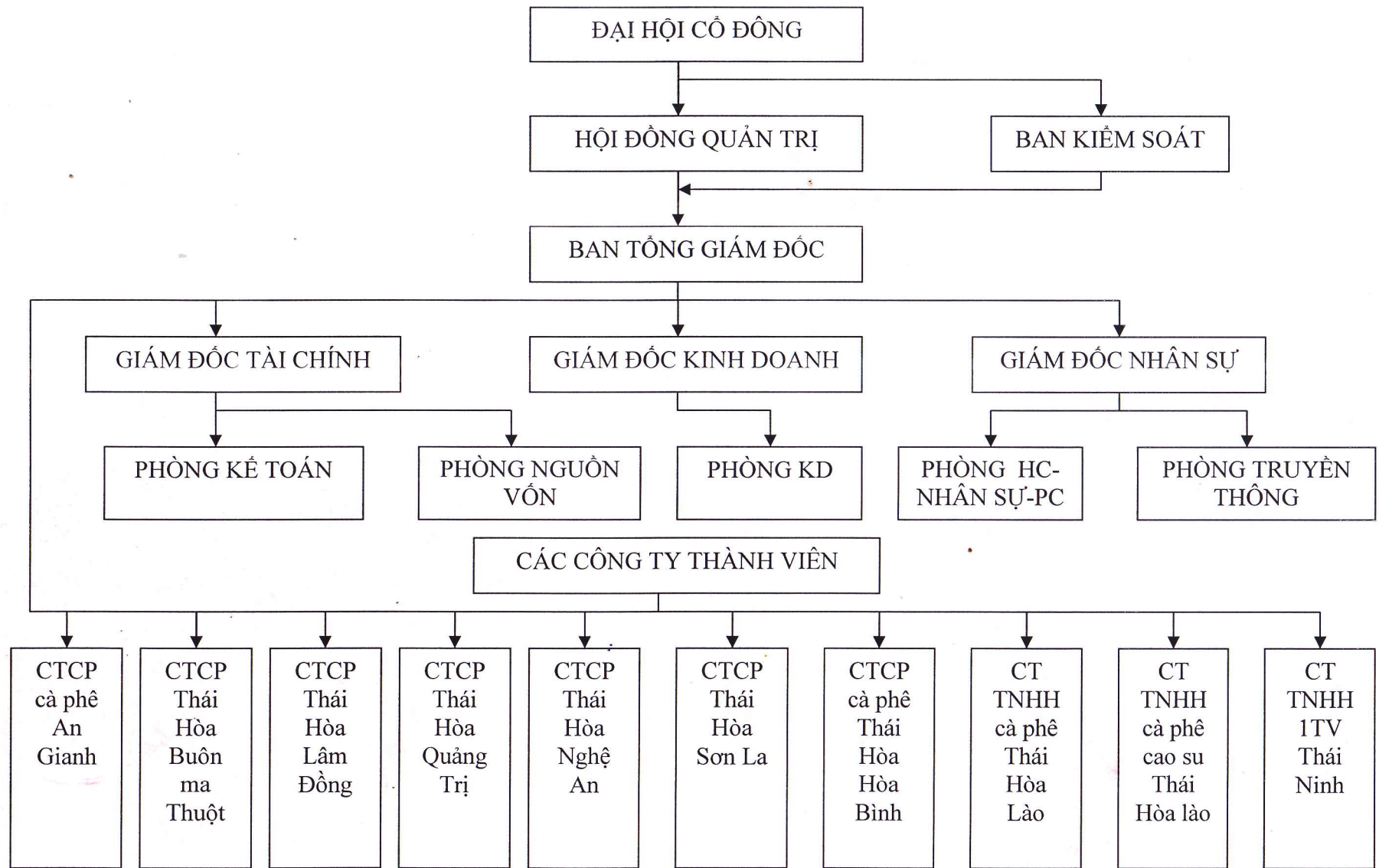
thải nông công nghiệp; Đầu tư cơ sở hạ tầng; Kinh doanh nhà ở; Xây dựng cơ sở hạ tầng; Kinh doanh nhà ở; Xây dựng dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi; Vận tải hàng hóa bằng ô tô; Kinh doanh khách sạn, nhà nghỉ (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát Karaoke, vũ trường)

◆ Địa bàn kinh doanh: công ty hiện nay đang kinh doanh tại các tỉnh như Hòa Bình, Sơn La, Đắk Lắk, Lâm Đồng, Quảng Trị, Lào....

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý.

◆ Mô hình quản trị:

TH
N



♦ **Cơ cấu bộ máy quản lý: Công ty CP tập đoàn Thái Hòa Việt Nam có cơ cấu bộ máy quản lý như sau:**

- Đại hội đồng cổ đông
- Hội đồng quản trị
- Ban kiểm soát
- Ban Tổng Giám đốc và bộ phận giúp việc.

♦ **Các công ty con, công ty liên kết:**

Công ty Cổ phần cà phê An Giang

- Địa chỉ: Khu công nghiệp Tam Phước, Biên Hòa, Đồng Nai
- Lĩnh vực sản xuất: kinh doanh cà phê
- Tỷ lệ sở hữu của CTCP Tập đoàn Thái Hòa Việt Nam tại công ty CP cà phê An Giang là 52,4% vốn điều lệ

Công ty CP cà phê Thái Hòa Lâm Đồng

- Địa chỉ: Lâm hà , Lâm Đồng
- Lĩnh vực sản xuất: Kinh doanh cà phê
- Tỷ lệ sở hữu của Công ty CP Tập đoàn Thái Hòa Việt Nam tại Công ty CP cà phê Thái Hòa Lâm Đồng là 51% vốn điều lệ

Công ty CP Cà phê Thái Hòa Quảng Trị:

- Địa chỉ: Cụm khu Công nghiệp Lao Bảo, Huyện Hướng Hóa, Tỉnh Quảng Trị
- Lĩnh vực sản xuất: kinh doanh cà phê
- Tỷ lệ sở hữu của CTCP Tập đoàn Thái Hòa Việt Nam tại công ty CP cà phê Quảng Trị là 51% vốn điều lệ

Công ty TNHH một thành viên Thái Hòa Nghệ An

- Xã Tây Hiếu, thị Xã Thái Hòa, Nghĩa Đàn, Nghệ An
- Lĩnh vực sản xuất: kinh doanh cà phê
- Tỷ lệ sở hữu của CTCP Tập đoàn Thái Hòa Việt Nam tại TNHH một thành viên Thái Hòa Nghệ An là 51% vốn điều lệ

Công ty CP cà phê Thái Hòa Sơn La:

- Xã Chiềng Mung, Huyện Mai Sơn, Tỉnh Sơn La
- Lĩnh vực sản xuất: kinh doanh cà phê
- Tỷ lệ sở hữu của CTCP Tập đoàn Thái Hòa Việt Nam tại công ty CP cà phê Thái Hòa Sơn La là 51% vốn điều lệ

Công ty TNHH một thành viên Thái Ninh

- Địa chỉ: Huyện Hướng Hóa, Quảng Trị

- Lĩnh vực sản xuất: Kinh doanh nhà hàng, khách sạn.
- Tỷ lệ sở hữu của CTCP Tập đoàn Thái Hòa Việt Nam tại công ty TNHH một thành viên Thái Ninh là 100% vốn điều lệ

Công ty CP cà phê Thái Hòa Buôn Ma Thuột

- Địa chỉ: 153 Nguyễn Chí Thanh, Phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

- Lĩnh vực sản xuất: kinh doanh cà phê
- Tỷ lệ sở hữu của CTCP Tập đoàn Thái Hòa Việt Nam tại Công ty CP cà phê Thái Hòa Buôn Ma Thuột là 51% vốn điều lệ

Công ty CP cà phê Thái Hòa Hòa Bình

- Địa chỉ: Xã Ngọc Lâu, Huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình
- Lĩnh vực sản xuất: kinh doanh cà phê
- Tỷ lệ sở hữu của CTCP Tập đoàn Thái Hòa Việt Nam tại Công ty CP cà phê Thái Hòa Hòa Bình là 51% vốn điều lệ

Công ty TNHH cà phê Thái Hòa Lào

- Địa chỉ: Bản Vặt Luông, huyện PaskSong, Tỉnh Chawmpasak, Lào
- Lĩnh vực kinh doanh: cà phê
- Tỷ lệ sở hữu của CTCP Tập đoàn Thái Hòa Việt Nam tại công ty TNHH cà phê Thái Hòa Lào là 100% vốn điều lệ.

Công ty TNHH cao su Thái Hòa Lào

- Địa chỉ: Bản DdooongNasan, Huyện Noong, tỉnh Savanakhet, Lào.
- Lĩnh vực kinh doanh: cà phê, cao su.
- Tỷ lệ sở hữu của CTCP Tập đoàn Thái Hòa Việt Nam tại Công ty TNHH cao su Thái Hòa Lào là 100% vốn điều lệ

5. Định hướng phát triển:

Hiện tại, tuy Việt Nam là nước xuất khẩu cà phê lớn thứ 2 thế giới (đứng đầu thế giới về xuất khẩu cà phê Robusta) nhưng chất lượng cà phê chưa cao vẫn là một điểm yếu lớn. Chính vì vậy mà việc Công ty theo đuổi mục tiêu nâng cao chất lượng cà phê xuất khẩu là phù hợp với định hướng phát triển của ngành, chính sách của Chính phủ và xu hướng chung của thế giới. Chiến lược phát triển vùng nguyên liệu bằng hình thức đầu tư hỗ trợ nông dân và trực tiếp thực hiện đầu tư trồng cây cà phê để thực hiện quy trình chế biến cà phê khép kín là một hướng đi đúng đắn góp phần tạo nên sự phát triển bền vững của doanh nghiệp. Đa dạng hóa các dịch vụ vừa góp phần làm gia tăng giá trị và chất lượng dịch vụ vừa góp phần phân tán

rủi ro trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Chú trọng đầu tư công nghệ sản xuất hiện đại, đồng bộ và xây dựng đội ngũ nhân sự có chất lượng.

6. Các rủi ro:

- Rủi ro về lạm phát: Lạm phát trong những năm gần đây cao, ở mức 2 con số, khi lạm phát xảy ra sẽ gây khó khăn cho doanh nghiệp, đẩy chi phí đầu vào của doanh nghiệp tăng lên, ảnh hưởng đáng kể đến hiệu quả kinh doanh và tốc độ tăng trưởng của doanh nghiệp.
- Xuất khẩu cà phê thô chiếm gần 90% trong tổng doanh thu từ hàng hóa và dịch vụ của công ty vì vậy sự biến động tỷ giá sẽ có ảnh hưởng trực tiếp đến lợi nhuận của Công ty.
- Rủi ro biến động giá cà phê thế giới.

II. Tình hình hoạt động trong năm:

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

Đơn vị: VND

Chỉ tiêu	Năm 2012	Kế hoạch Năm 2012 được ĐHCĐ thông qua	Thực hiện so với kế hoạch
Lợi nhuận trước thuế	(256.138.593.594)	25.000.000.000	-1024%
Lợi nhuận sau thuế	(256.138.593.594)	25.000.000.000	-1024%

So với kế hoạch được Đại hội cổ đông giao, năm 2012 Công ty không đạt được kế hoạch và kết quả kinh doanh lỗ do sự biến động sụt giảm giá cà phê và các chi phí tài chính tăng cao.

2. Tổ chức và nhân sự:

♦ Danh sách ban điều hành:

Nguyễn Văn An			
Giới tính	Nam	Quê quán	Nghệ An
Ngày tháng năm sinh	19/05/1956	Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	D21, Phương Mai, Đống Đa, Hà Nội		
Nơi sinh	Nghệ An		
Quốc tịch	Việt Nam	Số CMND số 011875644 cấp ngày	
Trình độ văn hóa	12/12	09/03/2010 tại Hà Nội	
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư kinh tế nông nghiệp		

Quá trình công tác:	
<ul style="list-style-type: none"> • 1983 – 1986: Cán bộ kế hoạch ở Nông trường Cà phê Tây Hiếu – Nghệ An • 1986 – 1987: Cán bộ pháp chế tại Liên hiệp Phú Quý - Nghệ An 	
<ul style="list-style-type: none"> • 1987 – 1992: Cán bộ kiểm tra chất lượng tại Tổng Công ty Rau quả Việt Nam • 1992 – 1995: Trưởng phòng Kinh doanh tại Tổng Công ty Cà phê Việt Nam • 1996 – 2007: Giám đốc Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại Thái Hòa (Nay là CTCP Tập đoàn Thái Hòa Việt Nam) 	
Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
Số cổ phần nắm giữ:	22.750.000 cổ phần, chiếm 41,36% VDL

Ngô Thị Hạnh			
Giới tính	Nữ	Quê quán	Nghệ An
Ngày tháng năm sinh	27/05/1963	Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	D21, Phương Mai, Đống Đa, Hà Nội		
Nơi sinh	Nghệ An		
Quốc tịch	Việt Nam	Số CMND số 012642853 cấp ngày	
Trình độ văn hóa	12/12	20/10/2003 tại Hà Nội	
Trình độ chuyên môn	Sỹ quan tài chính quân đội		
Quá trình công tác:			
<ul style="list-style-type: none"> • 1985 – 1986: Làm việc tại Bộ Tham Mưu, Bộ Quốc Phòng (tại địa bàn 			
<ul style="list-style-type: none"> • 1986 – 1992: Kế toán tại Nhà máy in Bộ Tham Mưu, Bộ Quốc Phòng 			
<ul style="list-style-type: none"> • 1992 – 2002: Kế toán trưởng Nhà máy in Bộ Tham Mưu, Bộ Quốc Phòng 			
Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty	Phó Tổng Giám đốc		
Số cổ phần nắm giữ:	305.375 cổ phần, chiếm 0.53% VDL		

Hà Thị Kim Thoa	
Giới tính	Nữ
Ngày tháng năm sinh	24/11/1977

Địa chỉ thường trú	P202 ND6 Trung Hòa Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội
Nơi sinh	Phú Thọ
Quốc tịch	Việt Nam
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế
Quá trình công tác:	
<ul style="list-style-type: none"> • 1997-2003: Giáo viên trường Tiểu học Minh Đài, Thanh Sơn, Phú Thọ. • 2003-2005: Công tác tại Công ty Xây lắp vật tư kỹ thuật – Tổng Công ty Chè Việt Nam • 2006-2009: kế toán trưởng tại công ty TNHH Đức Hòa • 2009-06/01/2011: Kế toán tại Công ty CP tập đoàn Thái Hòa Việt Nam kiêm thành viên HĐQT • 07/01/2011 đến nay: kế toán trưởng kiêm thành viên HĐQT Công ty CP tập đoàn Thái Hòa Việt Nam. 	
Chức vụ công tác hiện nay: Kế toán trưởng, thành viên HĐQT	
Số cổ phần nắm giữ: 3.150 cổ phần chiếm 0.005% VDL	

♦ Số lượng cán bộ, nhân viên:

Số lượng lao động làm việc tại Tập đoàn Thái Hòa Việt Nam có thể biến động theo từng thời điểm mùa vụ sản xuất kinh doanh. Vào thời điểm thu hoạch cà phê, số lượng lao động, đặc biệt là số lượng lao động trực tiếp tăng lên đáng kể.

Loại lao động	Số lượng	Tỷ lệ
Phân loại theo trình độ		
Đại học và trên đại học	58	18,8
Cao đẳng và trung cấp	250	81.2

♦ Chính sách đối với người lao động

- Chế độ làm việc:

Công ty thực hiện các chính sách đối với người lao động dựa trên luật lao động hiện hành và hợp đồng lao động ký kết với người lao động. Các chính sách lương, thưởng,

nghi lễ tết, nghỉ chế độ, bảo hiểm, phúc lợi xã hội được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật lao động.

- *Chính sách tuyển dụng:*

Với mục tiêu phát triển thành một tập đoàn hàng đầu về cà phê tại Việt nam và vươn ra trên thị trường quốc tế, Công ty luôn xác định chính sách về nguồn nhân lực là một trong các nhiệm vụ trọng tâm hết sức quan trọng để tăng năng suất, chất lượng và hiệu quả sản xuất kinh doanh.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện dự án:

- Năm 2012 công ty tiếp tục triển khai đầu tư để cà phê sản xuất ra được cấp chứng chỉ 4C, UTZ.

- Các dự án phát triển cà phê, cao su tại Lào tiếp tục được đầu tư và đã bắt đầu cho thu hoạch.

4. Tình hình tài chính:

a) Tình hình tài chính

Đơn vị: VNĐ

Chỉ tiêu	Năm 2011	Năm 2012	% tăng/giảm
Tổng giá trị tài sản	1,442,403,429,139	1,238,059,602,040	86%
Doanh thu thuần	1,016,752,807,479	19,739,146,914	2%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	(200,001,529,666)	(266,892,183,716)	133%
Lợi nhuận khác	929,353,098	10,753,590,122	1157%
Lợi nhuận trước thuế	(199,072,176,568)	(256,138,593,594)	129%
Lợi nhuận sau thuế	(199,072,176,568)	(256,138,593,594)	129%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	(3,447)	(4,435)	129%

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Các chỉ tiêu	Năm 2011	Năm 2012	Đơn vị tính
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
- Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/nợ ngắn hạn.	0,88	0,71	Lần
- Hệ số thanh toán nhanh: TSLĐ – Hàng tồn kho/Nợ ngắn hạn	0,00234	0,0006	Lần
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			

- Hệ số nợ/tổng tài sản	73,56	89,01	%
- Hệ số nợ/vốn chủ sở hữu	278,18	810,01	%
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
- Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán/hàng tồn kho bình quân	15,88	175,29	%
- Doanh thu thuần/Tổng tài sản	70,49	1,59	%
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/doanh thu thuần	-19,58	-1297,62	%
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu	-52,19	-188,27	%
- Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh /doanh thu thuần	-19,58	-1297,62	%

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành của công ty CP tập đoàn Thái Hòa Việt Nam hiện nay là 57.749.995 cổ phần và tất cả là cổ phần tự do chuyển nhượng.

- Cơ cấu cổ đông:

(Tính tại thời điểm 30/03/2012)

TT	Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ %
1	Trong nước	1930	49.850.100	90,64
	Cá nhân	1926	49.849.460	90.6
	Tổ chức	04	640	0.0012
2	Nước ngoài	10	5.149.900	9.36
	Cá nhân	04	23.100	0.042
	Tổ chức	06	5.126.800	9.32

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc:

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Năm 2012, Công ty không đạt được kế hoạch sản xuất kinh doanh mà Đại hội cổ đông đã thông qua tại đại hội cổ đông thường niên năm 2012 vì những lý do sau:

+ Giá cả phê biến động liên tục theo chiều hướng giảm

+ Ngân hàng nhà nước thực hiện việc thắt chặt tín dụng nên Công ty gặp rất nhiều khó khăn về nguồn vốn cho hoạt động sản xuất, kinh doanh, chi phí lãi vay cao.

- Ban Tổng giám đốc sẽ chịu trách nhiệm giải trình trước đại hội cổ đông thường niên năm 2013 về kết quả kinh doanh không đạt trong năm 2012.

2. Tình hình tài chính:

- Tình hình tài sản công ty tại ngày 31/12/2012 giảm 204 tỷ đồng so với cùng kỳ năm ngoái do một số tài sản công ty không có nhu cầu sử dụng nên thanh lý.

- Tình hình nợ phải trả: công nợ phải trả cuối năm tăng 42 tỷ đồng so với cùng kỳ năm ngoái. Các khoản công nợ này phát sinh tăng do công tác nghiệm thu doanh thu phát sinh vào cuối năm nên dẫn đến tăng các nghĩa vụ thuế và các khoản phải nộp nhà nước, chi phí phải trả... Trong năm 2012, công ty đã thu xếp nguồn để trả cho một số tổ chức tín dụng do đó chỉ tiêu vay và nợ ngắn hạn giảm, ngoài ra công ty cũng đã khắc phục được các khoản phải trả cho người lao động làm giảm các khoản phải trả này so với năm 2011.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

- Xây dựng mới các quy chế, quy định hoạt động, triển khai thực hiện, kiểm tra, theo dõi, tập hợp các ý kiến đóng góp để hoàn thiện, bổ sung, sửa đổi cho phù hợp với tình hình hoạt động hiện nay của Công ty và các đơn vị thành viên.

- Công tác quan hệ cộng đồng, đối ngoại và xây dựng thương hiệu cũng được nhận thức và thực hiện ngày một tốt hơn với những hoạt động kịp thời và phù hợp.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

- Tiếp tục triển khai các dự án phát triển cà phê, cao su tại Lào.

- Ký kết các hợp đồng kinh tế, kinh doanh có hiệu quả, đảm bảo thu nhập cho cán bộ nhân viên năm 2013 không thấp hơn năm 2012.

- Để giải quyết các khó khăn tận gốc, công ty đang từng bước đàm phán với một số tổ chức tín dụng để tái cơ cấu nguồn vốn bằng hình thức cùng liên doanh đầu tư vào các dự án dài hạn.

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán:

Tại ngày kết thúc năm tài chính, lượng hàng tồn kho của Công ty chủ yếu để tại các kho hàng thuộc đơn vị trong hệ thống THV và nằm rải rác các tỉnh trong cả nước nên việc tiến hành kiểm kê không kịp thời. Vì vậy, Công ty chúng tôi đã không yêu cầu phía Công ty kiểm toán tham gia chứng kiến kiểm kê tại ngày 31/12/2012 được. Công ty chúng tôi vẫn tiến hành kiểm kê sơ bộ hàng hóa, tài sản của Công ty tại ngày 31/12/2012.



Về các khoản công nợ phải thu, phải trả: Công ty đã gửi đối chiếu đến khách hàng, tuy nhiên do thời hạn nộp Báo cáo tài chính sớm hơn nên phía công ty kiểm toán chưa thu thập được đầy đủ các xác nhận công nợ.

Trong năm 2012, Công ty đã thực hiện trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho với số tiền là: 54.159.470.384 đồng. Do không tham gia chứng kiến kiểm kê lượng hàng tồn kho của đơn vị nên Công ty kiểm toán đã đưa ra ý kiến ngoại trừ về khoản trích lập này.

Mặt khác, Trong các năm qua Công ty đã sử dụng nguồn vốn sai mục đích, Công ty sử dụng một phần nguồn vốn ngắn hạn vào đầu tư dài hạn chủ yếu vào phát triển trồng cà phê và cao su, do đó toàn bộ lãi vay của những khoản đầu tư đều không được vốn hóa để hình thành tài sản mà đưa hết vào chi phí trong kỳ dẫn đến lệch nguồn “*Tài sản ngắn hạn nhỏ hơn Nợ phải trả ngắn hạn là: 318.984.947.770 đồng, lỗ trong năm 2012 là: 256.138.593.594 đồng, lỗ lũy kế đến thời điểm 31/12/2012 là 446.729.500.030 đồng*”.

Hiện, Công ty đang quyết toán đầu tư vào đơn vị thành viên đang tiếp tục đàm phán và có kế hoạch cơ cấu lại nguồn vốn nhằm khắc phục hoạt động của Công ty trong thời gian tới.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động công ty:

1. Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của công ty:

Trong năm 2012, Công ty CP Tập đoàn Thái Hòa Việt Nam dự định chào bán chứng khoán riêng lẻ cho cổ đông chiến lược. Tuy nhiên do thị trường chứng khoán biến động theo chiều hướng giảm, giá cổ phiếu của Công ty thấp hơn mệnh giá, và tại thời điểm dự kiến chào bán giá cổ phiếu THV xuống quá thấp do đó không thực hiện được chào bán riêng lẻ cho cổ đông chiến lược.

Trong năm 2012, Công ty cũng đã ký được hợp đồng hợp tác ba bên với các đối tác của Brasil và Angola về phát triển 100.000hecta cà phê tại Angola đến năm 2025, theo đó phía đối tác Angola sẽ hợp tác trên cơ sở cung cấp đất, Brasil cung cấp vốn và THV cung cấp các chuyên gia. Lợi nhuận thu được từ hợp tác sẽ được phân chia trên cơ sở thỏa thuận của các bên. Đây là cơ hội cho THV mở rộng thị trường, học hỏi kinh nghiệm, nâng cao giá trị doanh nghiệp.

Trong năm 2012 do những khó khăn trong hoạt động nên công ty đã cắt giảm nhân sự ở một số vị trí, cơ cấu lại các phòng ban trong công ty nhằm tăng cường hiệu quả làm việc.

Trong năm 2012, HĐQT đã đôn đốc các thành viên Ban điều hành trong việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch mà Đại hội cổ đông đã thông qua, tuy nhiên do rất nhiều nguyên nhân, công ty đã không hoàn thành kế hoạch đã đặt ra.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty:

Ban Giám đốc công ty đã có những chỉ đạo điều hành kịp thời, sát sao các mặt hoạt động của công ty. Ban Giám đốc đã có những báo cáo kịp thời lên HĐQT để đưa ra các điều chỉnh về chiến lược đối với việc thực hiện các kế hoạch.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:

Năm 2013 HĐQT sẽ dự định đẩy mạnh công tác giám sát hoạt động điều hành của Ban Giám đốc nhằm đưa công ty khôi phục lại các hoạt động kinh doanh.

V. Quản trị công ty:

1. Hội đồng quản trị:

- Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Họ và tên	Chức danh	Số lượng cổ phiếu năm giữ	Tỷ lệ
Nguyễn Văn An	Chủ tịch HĐQT	23.887.500	41.36%
Vũ Lê Ban	Thành viên HĐQT	0	0%
Ngô Thanh Hùng	Thành viên HĐQT	0	0%
Nguyễn Mạnh Hà	Thành viên HĐQT	0	0%
Hà Thị Kim Thoa	Thành viên HĐQT	3.150	0.0055%

- Đánh giá hoạt động của HĐQT:

Các thành viên HĐQT thường xuyên trao đổi thông tin, tham vấn các vấn đề quan trọng trong các vấn đề hoạt động của Công ty qua email, điện thoại ngoài các cuộc họp định kỳ. Việc giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc cũng được thực hiện thông qua báo cáo hoạt động của Tổng giám đốc gửi các thành viên HĐQT hàng tháng.

Các cuộc họp HĐQT trong năm:

Trước đại hội cổ đông (trước 16/5/2012): có 3 cuộc họp, cụ thể:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông Nguyễn Văn An	Chủ tịch HĐQT	03	100%	
2	Bà Hà Thị Kim Thoa	Thành viên HĐQT	03	100%	
3	Bà Ngô Thị Hạnh	Thành viên HĐQT	03	100%	
4	Ông Lương Đức Loan	Thành viên HĐQT	03	100%	
5	Ông Lê Quang Đạo	Thành viên HĐQT	03	100%	

Sự thay đổi thành viên Hội đồng quản trị sau tổ chức đại hội cổ đông (16/05/2012) và có 3 cuộc

họp, cụ thể:

1	Ông Nguyễn Văn An	Chủ tịch HĐQT	03	100%	
2	Ông Vũ Lê Ban	Thành viên HĐQT	03	100%	
3	Ông Nguyễn Mạnh Hà	Thành viên HĐQT	02	66,7%	Đi công tác
4	Ông Ngô Thanh Hùng	Thành viên HĐQT	03	100%	
5	Bà Hà Thị Kim Thoa	Thành viên HĐQT	03	100%	

Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị năm 2012

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	30-2012/NQ-HĐQT	01/02/2012	Thông qua danh sách cổ đông hiện hữu được hưởng quyền mua cổ phiếu phát hành thêm và việc xử lý cổ phiếu lẻ, cổ phiếu không phân phối hết sang đấu giá trên HNX
2	104-2012/NQ-HĐQT	29/03/2012	Thông qua việc đăng ký niêm yết bổ sung và đăng ký lưu ký chứng khoán cho số cổ phiếu trả cổ tức
3	150-2012/NQ-HĐQT	18/04/2012	Thông qua duyệt chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cho họp ĐHCĐ thường niên năm 2012
4	299-2012/NQ-HĐQT	30/06/2012	Thông qua việc góp vốn bằng tài sản vào Công ty CP cà phê Thái Hòa Sơn La
5	343-2012/NQ-HĐQT	15/8/2012	Thông qua việc đầu tư phát triển dự án trồng cà phê tại Lào
6	448-2012/NQ-HĐQT	21/11/2012	Thông qua việc ủy quyền ký thế chấp tài sản bảo đảm tiền vay tại ngân hàng

2. Ban kiểm soát:

Họ và tên	Chức danh	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ
Đan Thùy Dương	Trưởng BKS	1.050	0.0018%
Hà Thu Trang	Thành viên BKS	0	0
Nguyễn Thị Hải Ninh	Thành viên BKS	0	0

Trong năm 2012 Ban kiểm soát công ty đã thực hiện công tác kiểm tra, giám sát như sau:

- Kiểm soát báo cáo tài chính về các số liệu tài chính cũng như thời hạn hoàn thành báo cáo.
- Kiểm soát hoạt động: kiểm tra, đánh giá các quy trình làm việc của các bộ phận và việc tuân thủ các quy định.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, ban Giám đốc và ban Kiểm soát

Theo quy định tại điều lệ công ty, thù lao của các thành viên HĐQT, ban kiểm soát do ĐHCĐ phê duyệt. tuy nhiên trong những năm qua do công ty gặp rất nhiều khó khăn nên các thành viên HĐQT và Ban kiểm soát hoạt động mà không nhận thù lao.

4. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ.

Tên cổ đông	Giao dịch		Số lượng hiện nay nắm giữ	Tỷ lệ
	Bán	Mua		
Ngô Thị Hạnh	6.107.500	0	305.375	0.53%
Ngô thị Hiếu	2.100	0	0	0%
Hà Thu Trang	3.150	0	0	0%

- Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: không có.
- Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Việc quản trị công ty luôn đảm bảo tuân thủ đúng các quy định của pháp luật.

VI: Báo cáo tài chính:

1. Ý kiến kiểm toán:

Số: 943/BCKT/TC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN

Về Báo cáo tài chính năm 2012 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Thái Hoà Việt Nam

**Kính gửi: HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THÁI HOÀ VIỆT NAM**

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Tập đoàn Thái Hoà Việt Nam được lập ngày 05 tháng 3 năm 2013 gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2012, Báo cáo kết quả kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Bản thuyết minh báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc cùng ngày được trình bày từ trang 06 đến trang 26 kèm theo.

Việc lập và trình bày báo cáo tài chính này thuộc trách nhiệm của Giám đốc Công ty. Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về các báo cáo tài chính này căn cứ trên kết quả kiểm toán của chúng tôi.

Cơ sở ý kiến

Công việc kiểm toán của chúng tôi được tiến hành theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực và quy chế này yêu cầu công việc kiểm toán phải lập kế hoạch và thực hiện để có sự đảm bảo hợp lý rằng báo cáo tài chính không còn chứa đựng các sai sót trong yếu. Chúng tôi đã thực hiện việc kiểm tra theo phương pháp chọn mẫu và áp dụng các thử nghiệm cần thiết, thu thập các bằng chứng xác minh những thông tin trong báo cáo tài chính; đánh giá việc tuân thủ các chuẩn mực và chế độ kế toán hiện hành, các nguyên tắc và phương pháp kế toán được áp dụng, các ước tính và xét đoán quan trọng của Ban Tổng Giám đốc cũng như cách trình bày tổng quát các báo cáo tài chính. Chúng tôi cho rằng công việc kiểm toán của chúng tôi đã đưa ra những cơ sở hợp lý để làm căn cứ cho ý kiến của chúng tôi.

Ý kiến Kiểm toán viên

- Số đầu năm và số Năm trước trên Báo cáo tài chính của Công ty được lấy theo số liệu trên Báo cáo tài chính năm 2011 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn tài chính Quốc tế. Chúng tôi không thể thực hiện các thủ tục kiểm toán để đảm bảo tính trung thực và hợp lý của các số liệu nêu trên. Theo đó, chúng tôi không đưa ra ý kiến về Số dư đầu năm và số liệu Năm trước trên Báo cáo tài chính cũng như ảnh hưởng của các số liệu này đến Báo cáo tài chính năm 2012.
- Do hạn chế từ phía đơn vị, chúng tôi đã không thể tham gia chứng kiến kiểm kê tiền mặt, hàng tồn kho, tài sản cố định tại ngày 31/12/2012 và chúng tôi cũng không thể thực hiện kiểm kê tại thời điểm kiểm toán. Vì vậy, chúng tôi cũng không thể kiểm tra được đúng đắn của số lượng tiền, hàng tồn kho và tài sản cố định của Công ty tại thời điểm nêu trên.
- Tại thời điểm 31/12/2012, hầu hết công nợ phải thu, phải trả chưa được đối chiếu với các đối tượng nợ.
- Trong năm 2012, Công ty đã thực hiện trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho với số tiền là: 54.159.470.384 đồng. Chúng tôi chưa thu thập được các bằng chứng đáng tin cậy để ước tính được giá trị thuần có thể thực hiện được của những hàng tồn kho này tại thời điểm mà Công ty đã trích lập. Vì vậy, chúng tôi không thể đưa ý kiến về tính đúng đắn của việc trích lập dự phòng như trên của Công ty.

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ những ảnh hưởng đến báo cáo tài chính vì lý do nêu trên, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình

hình tài chính của Công ty Cổ phần Tập đoàn Thái Hoà Việt Nam tại ngày 31/12/2012, kết quả kinh doanh, tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, các báo cáo được lập và trình bày phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành.

Lưu ý người đọc, không phủ nhận ý kiến nêu trên, chúng tôi chỉ muốn lưu ý với người đọc

Báo cáo rằng:

Thư nhất: Hiện nay các Công ty con trong Tập đoàn hầu hết đang ngừng hoạt động nên các khoản phải thu nội bộ trị giá 143.480.429.441 đồng khó có khả năng thu hồi.

Thư hai: Doanh thu của Công ty năm 2012 là 19.739.146.914 đồng chỉ bằng 2% doanh thu năm 2011. Mặt khác, tại ngày 31/12/2012, Tài sản ngắn hạn nhỏ hơn Nợ phải trả ngắn hạn là: 318.984.947.770 đồng, lỗ trong năm 2012 là: 256.138.593.594 đồng chưa kể đến ảnh hưởng của các vấn đề nêu trên, lỗ lũy kế đến thời điểm 31/12/2012 là 446.729.500.030 đồng. Các yếu tố này dẫn tới nghi ngờ về khả năng tiếp tục hoạt động của Công ty. Khả năng tiếp tục hoạt động của Công ty phụ thuộc vào lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh có thể thu được trong tương lai và sự hỗ trợ tài chính của các cổ đông và các ngân hàng. Ban Tổng Giám đốc Công ty đã lên phương án thanh toán các khoản nợ như phát hành trái phiếu chuyển đổi hoặc bán một số dự án đã triển khai, đồng thời xin gia hạn các khoản vay đến hạn. Bên cạnh đó, các cổ đông chính của Công ty cam kết sẽ tiếp tục cung cấp nguồn tài chính và các khoản tín dụng cho Công ty bất cứ khi nào cần thiết để Công ty đủ khả năng duy trì hoạt động của mình.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán: xem file đính kèm.

CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN THÁI HÒA VIỆT NAM

